

Số: **638** /QĐ-UBND

Bình Định, ngày **03** tháng **3** năm **2017**

QUYẾT ĐỊNH

**V/v chuyển nguồn và phân bổ kinh phí thực hiện chính sách theo quy định tại
Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ
năm 2016 sang năm 2017**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 26/05/2015 và Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 108/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 của Bộ Tài chính Hướng dẫn xử lý ngân sách cuối năm và lập, báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 128/TTr-STC ngày 23/02/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển nguồn và phân bổ kinh phí thực hiện chính sách theo quy định tại Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ năm 2016 sang năm 2017 để tiếp tục sử dụng; cụ thể như sau:

1. Cho phép các huyện, thị xã, thành phố chuyển số kinh phí thực hiện các chính sách theo quy định tại Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ năm 2016 còn dư sang năm 2017 để tiếp tục sử dụng, với tổng số tiền: **10.819.542.000 đồng** (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

2. Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố năm 2017 để thực hiện chính sách theo quy định tại Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ, với tổng số tiền: **14.329.869.000 đồng** (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Nguồn kinh phí thực hiện: kinh phí thực hiện các chính sách theo quy định tại Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ năm 2016 chuyển sang năm 2017 (tại Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của UBND tỉnh).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.



Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT VX;
- PVP P.V.Thủy;
- Lưu: VT, K7, K9. *ưu*



Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC

(Kèm theo Công văn số 638 /UBND-VX ngày 03 /3/2017 của UBND tỉnh Bình Định)

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Huyện, thị xã, thành phố	Nguồn kinh phí năm 2015 chuyển sang năm 2016	Số kinh phí đã cấp năm 2016 theo Quyết định số 3404/QĐ-UBND	Số quyết toán năm 2016	Số kinh phí còn lại đề nghị chuyển sang năm 2017	Nhu cầu kinh phí năm 2017	Số kinh phí bổ sung đợt này
A	B	1	2	3	4=1+2-3	5	6=5-4
	Tổng cộng	1.723.652	39.586.000	30.490.110	10.819.542	25.149.411	14.329.869
1	Quy Nhơn		2.209.000	1.575.411	633.589	1.114.193	480.604
2	An Nhơn		3.502.000	2.532.051	969.949	2.034.881	1.064.932
3	Tuy Phước	1.723.652	2.288.000	2.327.585	1.684.067	1.967.983	283.916
4	Tây Sơn		3.530.000	2.194.020	1.335.980	1.880.650	544.670
5	Phù Cát		4.715.000	3.219.929	1.495.071	2.468.409	973.338
6	Phù Mỹ		3.656.000	3.649.357	6.643	2.998.287	2.991.644
7	Hoài Ân		3.791.000	3.747.849	43.151	3.263.529	3.220.378
8	Hoài Nhơn		4.862.000	4.635.077	226.923	3.825.950	3.599.027
9	Vân Canh		2.608.000	1.973.880	634.120	1.492.120	858.000
10	Vĩnh Thạnh		4.566.000	2.292.221	2.273.779	2.273.779	-
11	An Lão		3.859.000	2.342.730	1.516.270	1.829.630	313.360